



PHIẾU BÀI TẬP MÔN TOÁN LỚP 1

Mã: 11203

Ngày tháng năm

Họ và tên: Lớp:

Nhận xét của giáo viên:

Bài 1. Viết phép tính thích hợp:



--	--	--	--	--



--	--	--	--	--

Bài 2. Tính:

$$3 - 2 = \dots \quad 4 - 1 = \dots \quad 4 - 2 = \dots \quad 2 + 2 = \dots \quad 2 - 1 = \dots$$

$$4 - 3 = \dots \quad 1 + 2 = \dots \quad 3 + 2 = \dots \quad 3 - 1 = \dots \quad 3 + 2 = \dots$$

$$\begin{array}{r} 4 \\ - 1 \\ \hline \end{array}$$

.....

$$\begin{array}{r} 3 \\ - 2 \\ \hline \end{array}$$

.....

$$\begin{array}{r} 2 \\ + 2 \\ \hline \end{array}$$

.....

$$\begin{array}{r} 4 \\ - 3 \\ \hline \end{array}$$

.....

$$\begin{array}{r} 1 \\ + 3 \\ \hline \end{array}$$

.....

$$\begin{array}{r} 4 \\ - 2 \\ \hline \end{array}$$

.....

Bài 3. Điền dấu (>, =, <) thích hợp vào chỗ chấm:

$$4 - 1 \dots 2$$

$$4 - 3 \dots 4 - 2$$

$$3 - 2 \dots 3 + 2$$

$$4 - 2 \dots 3$$

$$4 - 1 \dots 5 - 1$$

$$2 - 1 \dots 2 + 1$$

$$4 - 3 \dots 1$$

$$5 - 1 \dots 3 + 1$$

$$4 - 2 \dots 3 - 2$$

Bài 4. Nối phép tính với số thích hợp:

$$3 - 2$$

$$3 + 1$$

$$4 - 2$$

$$4 + 1$$

$$3 + 0$$

1

2

3

4

5

Bài 5. Điền dấu (+, -) thích hợp vào ô trống:

$$5 \square 1 \square 1 \square 2 = 5$$

$$1 \square 2 \square 2 \square 2 = 3$$

$$1 \square 3 \square 2 \square 3 = 5$$

$$5 \square 3 \square 2 \square 3 = 1$$